

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên

Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **Kinh tế;**

Chuyên ngành: **Kế toán - Kiểm toán**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **PHẠM THỊ BÍCH THU**

2. Ngày tháng năm sinh: 01/05/1987 Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Thiệu Khánh, Thiệu Hóa, Thanh Hóa

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 32, Trần Đại Nghĩa, Phường Đông Thọ, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

6. Địa chỉ liên hệ: Phòng 206B nhà A2, 565 Quang Trung, Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại di động: 0946.199.587; E-mail: phambichthu@hdu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 01/2010 đến 06/2011: Giảng viên, giảng dạy tại Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Hồng Đức

Từ 07/2011 đến 12/2012: Học Thạc sĩ tại Đại học New England, Úc.

Từ 01/2013 đến 08/2022: Giảng viên, giảng dạy tại Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Hồng Đức

Từ năm 09/2022 đến nay: Trưởng bộ môn Kế toán quản trị, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Hồng Đức

Chức vụ hiện nay: Trưởng bộ môn;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng bộ môn

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Hồng Đức

Địa chỉ cơ quan: 565 Quang Trung 3, Phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại cơ quan : (02373).910.222

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu: Chưa

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không

9. Trình độ đào tạo:

- *Được cấp bằng ĐH ngày 14 tháng 7 năm 2009;*

Ngành: Kinh tế

Chuyên ngành: Kế toán

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Học viện Tài chính, Việt Nam.

Số văn bằng: A337802

- *Được cấp bằng ThS ngày 28 tháng 09 năm 2012*

Ngành: Kinh tế

Chuyên ngành: Kế toán

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): New England, Úc

Số kiểm định văn bằng: 007441/CNVB-Ths ngày 18 tháng 8 năm 2015

- *Được cấp bằng TS ngày 23 tháng 04 năm 2019*

Ngành: Kinh tế

Chuyên ngành: Kế toán

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Học viện Tài chính, Việt Nam.

Số văn bằng: 2019/001

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh Phó giáo sư: **Chưa**

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: **Trường Đại học Hồng Đức**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: **Kinh tế**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

(1) **Kiểm toán, kiểm soát:** Nghiên cứu về kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ; kiểm soát nội bộ các quy trình, ảnh hưởng của kiểm soát nội bộ đến hiệu quả tài chính, hiệu quả hoạt động, chất lượng thông tin kế toán trong các loại hình doanh nghiệp.

(2) **Kế toán, dịch vụ kế toán, công bố thông tin, công bố thông tin trách nhiệm xã hội:** Các nghiên cứu tập trung về kế toán doanh nghiệp, kế toán hành chính sự nghiệp, kế toán ngân sách xã, kế toán quản trị chi phí, vận dụng kế toán trên cơ sở hoạt động, ứng dụng ERP trong doanh nghiệp, vận dụng chuẩn mực kế toán quốc tế tại Việt Nam. Bên cạnh đó,

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

tiếp cận hướng mới trong kế toán hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, những nghiên cứu của tôi gần đây tập trung vào đánh giá mức độ công bố thông tin tài chính, công bố thông tin trách nhiệm xã hội, việc ứng dụng kế toán trách nhiệm xã hội trong các loại hình doanh nghiệp. Nghiên cứu hướng đến dịch vụ kế toán, hành vi thuê ngoài dịch vụ kế toán, dịch vụ kế toán điện tử (e-accounting services) là tiếp cận phù hợp với xu hướng biến đổi của khoa học kế toán trên thế giới và phù hợp với thực tiễn tại Việt Nam. Kết quả hướng nghiên cứu này được thể hiện trong các đề tài nghiên cứu khoa học, các bài đăng tạp chí uy tín trong nước và quốc tế.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) **07** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS.
- Đã hoàn thành (số lượng) **08** đề tài NCKH các cấp, trong đó chủ nhiệm **02** đề cấp cơ sở, thành viên **02** đề tài cấp Bộ, **02** đề tài cấp tỉnh và **02** đề tài cấp cơ sở.
- Đã công bố (số lượng) **35** bài báo KH, trong đó **07** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Số lượng sách đã xuất bản **03** sách (**02** chủ biên và **01** tham gia) trong đó có **03** cuốn thuộc nhà xuất bản trong nước có uy tín.

15. Khen thưởng:

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2015 - 2016.
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2017 - 2018.
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2018 - 2019.
- Nhiều năm được tặng Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức về “Đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động KH&CN”.

16. Kỷ luật: Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

Trong suốt hơn 13 năm là giảng viên của Trường Đại học Hồng Đức, tôi luôn không ngừng rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, cố gắng hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, trọng trách được giao; tôi luôn dành sự tâm huyết, tình yêu và sự đam mê cho công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Qua nhiều năm công tác tôi luôn nhận được sự tin tưởng của cấp trên; sự quý mến, tôn trọng và có được sự uy tín trong chuyên môn với bạn bè, đồng nghiệp; và đặc biệt luôn được nhiều thế hệ sinh viên, học viên yêu mến và đánh giá cao; bên cạnh đó tôi còn đóng góp sức lực và trí tuệ cho sự phát triển chung của ngành Kế toán, kiểm toán; Khoa Kinh tế- Quản trị kinh doanh và Trường Đại học Hồng Đức.

- **Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống, tác phong làm việc:** Tôi luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; tôi là người có bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, hoàn toàn tin tưởng vào đường lối cách mạng của Đảng, chủ trương, chính sách của Nhà nước. Tôi luôn gương mẫu, chấp hành sự phân công

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

của tổ chức, nghiêm túc thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm. Tôi là người có đạo đức trong sáng, tâm huyết với nghề; tôi có lối sống lành mạnh, giản dị, chân thành; Có quan hệ gần gũi, thân thiện và tôn trọng đồng nghiệp; Có quan hệ đúng mực với học viên, sinh viên và nhân dân nơi cư trú.

- **Về công tác giảng dạy:** Tôi tham gia giảng dạy các chương trình từ bậc đại học đến sau đại học tại Trường Đại học Hồng Đức; tham gia hướng dẫn thực tập, khóa luận tốt nghiệp, luận văn tốt nghiệp cho sinh viên, học viên chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán và tham gia hội đồng đánh giá khóa luận tốt nghiệp, luận văn thạc sĩ; tham gia giảng dạy các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn cho các tổ chức, doanh nghiệp như trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Tôi luôn nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy, đảm bảo về thời gian, chất lượng, đảm bảo mục tiêu, chuẩn đầu ra của từng học phần đảm nhận; tôi thường xuyên tiếp cận và áp dụng các phương pháp giảng dạy hiện đại, luôn cập nhật kiến thức mới nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Hàng năm, tôi đều hoàn thành vượt định mức giờ giảng trực tiếp trên lớp. Tôi luôn nhận được đánh giá tích cực; sự yêu mến và hài lòng của người học sau mỗi học phần, mỗi chương trình tham gia.

- **Về nghiên cứu khoa học:** Tôi luôn dành đam mê và sự yêu thích cho hoạt động nghiên cứu khoa học. Tôi chủ động tham gia đề tài nghiên cứu khoa học các cấp; tham gia viết sách giáo trình, sách chuyên khảo phục vụ đào tạo; viết các bài báo đăng trên tạp chí khoa học uy tín trong nước và quốc tế và tham gia các hội thảo khoa học. Bên cạnh đó, tôi luôn ý thức được trách nhiệm hỗ trợ, hướng dẫn sinh viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học. Với nỗ lực không ngừng đó, tôi đã hướng dẫn các nhóm sinh viên NCKH đạt giải cấp Bộ, cấp trường, cấp Khoa và hàng năm được Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức vì có thành tích xuất sắc trong hoạt động khoa học và công nghệ.

- **Về xây dựng và phát triển chương trình đào tạo:** Tôi luôn tích cực tham gia xây dựng và phát triển chương trình đào tạo với nhiều vai trò như thành viên ban soạn thảo, thành viên hội đồng nghiệm thu, thành viên tổ tự đánh giá ngoài chương trình đào tạo hệ đại học, sau đại học của Nhà trường. Với mỗi vai trò, tôi luôn có những đóng góp có giá trị để hoàn thiện và phát triển chương trình đào tạo của Nhà trường.

- **Đóng góp cho sự phát triển của sinh viên:** Bản thân là cố vấn học tập, tôi đã hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch học tập; theo dõi, tư vấn, định hướng quá trình học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên. Bên cạnh đó, tôi cũng dành quỹ thời gian của mình hỗ trợ sinh viên nghiên cứu khoa học thông qua việc tham gia xây dựng Câu lạc bộ Tiếng Anh, Câu lạc bộ sinh viên nghiên cứu khoa học của Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh; tham gia Ban tổ chức các chương trình Festival Kinh tế dành cho sinh viên; tham gia chia sẻ kinh nghiệm tại các Diễn đàn sinh viên nghiên cứu khoa học hàng năm.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Đánh giá chung: Trong quá trình công tác và giảng dạy tại Trường Đại học Hồng Đức, tôi tự thấy mình luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao và đảm bảo các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số thực hiện nhiệm vụ đào tạo: **13 năm 5 tháng**
- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		Số lượng ThS đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/ Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017-2018			0	10	210	-	210/311,42/78
2	2018-2019			0	12	189	42	231/298,6/126
3	2019-2020			0	02	126	63	189/170,87/97
3 năm học cuối								
4	2020-2021			03	9	147	105	252/401,76/250
5	2021-2022			02	11	231	126	357/391,82/213
6	2022-2023			02	11	210	126	336/468,25/163

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

a) Được đào tạo ở nước ngoài

- Bảo vệ luận văn **Thạc sĩ**; Tại nước: **Úc**; Năm: **2012**

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ : **Tiếng Anh**

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): **Trường Đại học Hồng Đức**

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ)

4. Hướng dẫn thành công học viên làm luận văn ThS:

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Lê Thị Trà Giang		x	x		9/2020 - 3/2021	Đại học Hồng Đức	15/10/2021
2	Trần Thị Phương		x	x		9/2020 - 3/2021		15/10/2021
3	Trương Thị Hiếu		x	x		9/2020 - 3/2021		15/10/2021
4	Lê Thị Nhung		x	x		9/2021- 3/2022		15/7/2022
5	Bùi Minh Anh		x	x		9/2021- 3/2022		15/7/2022
6	Ngô Thế Anh		x	x		4/2022- 10/2022		17/02/2023
7	Trịnh Ngọc Huy		x	x		4/2022- 10/2022		17/02/2023

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ						
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ						
1	Kiểm soát nội bộ	CK	NXB Tài chính,	04	Chủ biên	Chuyên đề 1: (9-45) và	Giấy xác nhận ngày 19/06/2023; Quyết định

			2019 ISBN: 978-604-79-2140-9			Chuyên đề 3, 4: (58-164)	1361/QĐ-ĐHHD ngày 24/6/2022 và Quyết định số 579/QĐ-ĐHHD ngày 02/4/2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Hồng Đức về phê duyệt và sử dụng tài liệu dạy học
2	Hệ thống thông tin kế toán quản trị chi phí	CK	NXB Tài chính, 2019 ISBN: 978-604-79-2193-5	05	Tham gia	Chương 4: (58- 77) và Chương 5: (78-84)	Giấy xác nhận ngày 19/06/2023 và Quyết định số 579/QĐ-ĐHHD ngày 02/4/2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Hồng Đức về phê duyệt và sử dụng tài liệu dạy học
3	Giáo trình Kế toán ngân sách xã	GT	NXB Kinh tế Quốc dân, 2023 ISBN: 978-604-330-620-0	03	Đồng chủ biên	Chương 2: (65 - 176 và 394 -408); Chương 5: (309 - 338 và 419 - 424)	Giấy xác nhận ngày 19/06/2023 và Quyết định số 1650/QĐ-ĐHHD ngày 29/7/2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Hồng Đức về phê duyệt và sử dụng tài liệu dạy học.

Lưu ý: - Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang...

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	CN/ PCN/ TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ				
1	Vận dụng phương pháp tính giá trên cơ sở hoạt động (Activity Based Costing) vào kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm - Trường hợp tại	CN	ĐT-2015-23 Cấp cơ sở Trường Đại học Hồng Đức	2015-2016	QĐ về việc công nhận kết quả thực hiện đề tài NCKH số 3091/QĐ-ĐHHD của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức ngày 19/12/2016 Xếp loại: Xuất sắc

	Công ty CP Bia Thanh Hóa				
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ				
2	Nghiên cứu nhân tố ảnh hưởng đến mức độ công bố thông tin tài chính của doanh nghiệp niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	CN	ĐT-2019-35 Cấp cơ sở Trường Đại học Hồng Đức	2019-2020	QĐ 2340/QĐ-ĐHHD về việc công nhận kết quả thực hiện đề tài NCKH số của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức ngày 24/12/2020 Xếp loại: Xuất sắc
3	Đánh giá tác động của dịch vụ tài chính vi mô tới thu nhập và tiêu dùng của hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá	TK	B2018-HDT-14 Cấp Bộ GD & ĐT	2018-2020	Biên bản họp HĐ đánh giá, nghiệm thu cấp Bộ đề tài KHCN cấp Bộ ngày 13/01/2021 Xếp loại: Xuất sắc
4	Vận dụng kế toán môi trường trong các doanh nghiệp sản xuất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	TV	B2018-HDT-15 Cấp Bộ GD & ĐT	2018-2020	Biên bản họp HĐ đánh giá, nghiệm thu cấp Bộ đề tài KHCN cấp Bộ ngày 14/01/2021 Xếp loại: Xuất sắc
5	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến việc vận dụng kế toán quản trị chi phí trong các doanh nghiệp thương mại được phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	TV	ĐT-2018-18 Cấp cơ sở Trường Đại học Hồng Đức	2018-2019	QĐ về việc công nhận kết quả thực hiện đề tài NCKH số 1328/QĐ-ĐHHD của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức ngày 26/8/2019 Xếp loại: Khá
6	Nghiên cứu xây dựng mô hình hỗ trợ khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	TV	037.ĐT. 50499.01.18 Cấp Tỉnh (UBND tỉnh Thanh Hóa)	2018-2020	Quyết định số 133/QĐ-SKHCN ngày 15/04/2021 về việc công nhận kết quả thực hiện đề tài KHCN cấp tỉnh; Biên bản đánh giá kết quả nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh của Hội đồng tư vấn

					đánh giá, nghiệm thu cấp tỉnh ngày 06/02/2021 Xếp loại: Xuất sắc
7	Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp nuôi trồng và tiêu thụ một số sản phẩm thủy sản vùng ven biển tỉnh Thanh Hóa	TV	037.ĐT. 40504.02.19 Cấp Tỉnh (UBND tỉnh Thanh Hóa)	2019-2021	Giấy chứng nhận số 1102/GCN-SKHCCN ngày 22/7/2021 về việc đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH & CN Xếp loại: Xuất sắc
8	Nghiên cứu tác động của việc sử dụng thông tin chi phí tới hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong bối cảnh hậu covid 19	TV	ĐT-2021-37 Cấp cơ sở Trường Đại học Hồng Đức	2021-2022	Quyết định số 513/QĐ-ĐHHĐ về việc công nhận kết quả thực hiện đề tài NCKH số của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức ngày 14/3/2023 Xếp loại: Xuất sắc
9	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ công bố thông tin trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp xi măng niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	CN	B2023-HDT-03 Cấp Bộ GD & ĐT	2023-2024	QĐ phê duyệt số 222/QĐ-BGDĐT ngày 12/01/2013 về việc phê duyệt Danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ; đang triển khai

Các chữ viết tắt: ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; TK: Thư ký; TV: Thành viên

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

T	Tên bài báo/ báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận Tiến sĩ							
1	Kiểm soát nội bộ trong các doanh	02	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			9/2013, Trang	9/2013

	ng nghiệp nhỏ và vừa			ISSN: 0866-7120			53-55	
2	Hoàn thiện kế toán quản trị chi phí trong các doanh nghiệp xây lắp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	02		Tạp chí Công thương ISSN: 0866-7756			Số 1, Trang 29-33	06/2014
3	A study on natural potential for sustainable tourism development in Thanh Hoa province, Vietnam	02		International Conference on Sustainable development of tourism ISBN: 978-604-955-228-1			Trang 45-49	04/2017
4	Ảnh hưởng của môi trường kiểm soát đến tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ tại các doanh nghiệp bia - rượu - nước giải khát Việt Nam	1	x	Tạp chí Kinh tế và Phát triển ISSN: 1859-0012			Số 242, Trang 69-82	8/2017
5	Effects of organizational culture to employees' satisfaction and cohesion in tourism accommodation enterprises of Thanh Hoa province	2		Proceedings of International conference for young researchers in economics and business (ICYREB 2017) ISBN: 978-604-84-2640-8			Trang 135- 146	10/2017
6	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ tại doanh nghiệp sản xuất Bia Rượu Nước giải khát của Việt Nam	1	x	Hội thảo Quốc gia về Quản trị và Kinh doanh lần thứ VI (COMB2017) ISBN: 978-604-84-2715-3			Trang 768- 777	12/2017

7	Nghiên cứu ảnh hưởng của tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ đến chất lượng thông tin kế toán tại doanh nghiệp sản xuất Bia Rượu Nước giải khát của Việt Nam	1	x	Hội thảo Khoa học quốc gia: Kế toán - Kiểm toán và Kinh tế Việt Nam với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 ISBN: 978-604-922-593-2			Tập 2, Trang 757- 765	10/2017
8	Nghiên cứu ảnh hưởng của kiểm soát nội bộ đến hiệu quả hoạt động tại các doanh nghiệp Bia - Rượu - Nước giải khát Việt Nam	1	x	Tạp chí Công Thương ISSN: 0866- 7756			Số 13, Trang 153- 158	12/2017
9	Sự hài lòng của hộ nông dân đối với dịch vụ cho vay của các tổ chức tài chính vi mô trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	2		Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 0866-7120			Số 06, Trang 30-34	02/2018
II	Sau khi được công nhận Tiến sĩ							
10	Ảnh hưởng của các yếu tố cấu thành kiểm soát nội bộ đến hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp may mặc ở tỉnh Thanh Hoá	02	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 0866-7120			Số 06, Trang 100- 103	02/2019
11	Các nhân tố ảnh hưởng đến thành công dự án ERP tại các doanh nghiệp sản xuất bia, rượu, nước giải khát của Việt Nam	01	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 0866-7120			Số 15, Trang 108- 111	5/2019
12	Factors affecting teachers' behavioral intention of using	04	x	Management Science Letters, (P)ISSN: 1293-	Scopus Q2		10 (11): 2665- 2672	03/2020

	information technology in lecturing- economic universities			9343 (E)ISSN: 1293-9335				
13	Policy related factors affecting the survival and development of SMEs in the context of Covid 19 pandemic	05		Management Science Letters (P)ISSN: 1293-9343 (E)ISSN: 1293-9335	Scopus Q2		10(11): 3683-3692	06/2020
14	Nghiên cứu nhân tố ảnh hưởng đến mức độ công bố thông tin tài chính của các doanh nghiệp đồ uống niêm yết	01	x	Tạp chí Kinh tế Châu Á -Thái Bình Dương ISSN: 0858-3808			Số 575, Trang 28-30	10/2020
15	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng thông tin báo cáo tài chính của các doanh nghiệp may trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	01	x	Tạp chí KH Trường Đại học Hồng Đức ISSN: 1859-2759			Số 53, Trang 90-101	02/2021
16	The effect of strategic management accounting on business performance of sugar enterprises in Vietnam	04		Accounting ISSN: 2369-7407 (Online) ISSN: 2369-7393 (Print)	Scopus Q4		7(5): 1085-1094	2/2021
17	Yếu tố ảnh hưởng đến quyết định thuê dịch vụ kế toán của các doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Thanh Hóa	01	x	Tạp chí tài chính, ISSN: 2615-8973			Số 755, Trang 116-119	06/2021
18	Thực trạng công bố thông tin về trách	01	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo			Số 05 (795),	02/2022

	nhệm xã hội của các doanh nghiệp sản xuất đồ uống niêm yết			ISSN: 1859-4972			Tr 46-48	
19	Determinants of Financial Information Disclosure: An Empirical Study in Vietnam's Stock Market.	01	x	Journal of Asian Finance, Economics and Business (P)ISSN: 2288-4637 (E) ISSN: 2288-4645	ISI (WoS)		9(4): 73-81	03/2022
20	Kiểm soát chu trình thanh toán chi phí khám chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	02	x	Tạp chí Kinh tế Châu Á - TBD ISSN: 0858-3808			Tháng 3/2022; Tr 130-132	03/2022
21	Thực trạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2011-2020	01	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			Số 19 (809), Trang 86-89	07/2022
22	Nghiên cứu ảnh hưởng của văn hóa tổ chức đến việc thực hiện trách nhiệm xã hội tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	02	x	Hội thảo dành cho các nhà khoa học trẻ khởi trường kinh tế và kinh doanh năm 2022 ISBN: 978-604-384-776-5			Trang 80-100	10/2022
23	Đánh giá thực trạng công bố thông tin về trách nhiệm xã hội tại Vicem Bim Sơn	02	x	Tạp chí Kế toán & Kiểm toán ISSN: 1859-1914			Số 229, Trang 105-110	10/2022
24	Determinants to the decision to outsource accounting task at SMEs in Vietnam in the perspective of Transaction Cost	01	x	Conference Proceedings 5 th International Conference on Finance, Accounting and Auditing			Trang 315-330	12/2022

	Economics			(ICFAA 2022) ISBN: 978-604-330-552-4				
25	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến việc thực hiện trách nhiệm xã hội tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	02	X	Tạp chí khoa học Quản lý & Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế ISSN: 2354 - 1350			Số 24, Trang 129-143	12/2022
26	Công bố thông tin báo cáo bộ phận của các doanh nghiệp niêm yết - Trường hợp tại các doanh nghiệp VN30	01	x	Tạp chí Kế toán & Kiểm toán ISSN: 1859-1914			Số 232-233, Trang 102-108	Tháng 1-2/2023
27	Thực trạng kiểm soát nội bộ hoạt động tín dụng tại VietinBank Chi nhánh Thanh Hóa	02	x	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN: 1859-4972			Số 05 (831), Trang 86-89	02/2023
28	Các nhân tố ảnh hưởng đến việc vận dụng chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế tại các doanh nghiệp chế biến thủy sản xuất khẩu Việt Nam	02	x	Tạp chí khoa học Quản lý & Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế, Đại học Huế ISSN: 2354 - 1350			Số 25, Trang 51-66	03/2023
29	A study on factors impacting the application social responsibility accounting in manufacturing enterprises of Vietnam	01	x	Journal of Organization Behavior Research ISSN /(E) ISSN: 2528-9705	ISI (WoS)		8(1): 319-332	03/2023
30	Effects of corporate social responsibility on corporate	01	x	Contemporary Economic Issues in Asian Countries:			Vol 2: 569-584	04/2023

	reputation, customer satisfaction and customer loyalty of organic food industry in Vietnam			Proceeding of CEIAC 2022, Published by Springer, Singapore ISBN: 978-981-99-0489-1 ISBN: 978-981-99-0490-7 (eBook)				
31	A study on demand-side factors affecting internal audit Effectiveness in private companies in Vietnam	01	x	International Conference on Emerging Challenges: Strategic Adaptation in The World of Uncertainties Published by Atlantis Press, Springer Nature ISBN: 978-94-6463-150-0			Vol 238: 270-288	05/2023
32	A study on the impact of the cost information using on business performance of enterprises in thanh hoa province - vietnam in the post-covid-19 context	03	x	International Journal of Professional Business Review, ISSN: 2525- 3654	Scopus Q4		8(1): 01-19	05/2023
33	The impact of e-accounting service quality on customer's repurchase intention: the role of customer satisfaction as a	01	x	International Journal of Business and Management Studies ISSN: 2694-1430 (Print) ISSN: 2694-1449 (Online)			4(5): 35-44	05/2023

	mediator - a case study in Vietnam						
34	Nghiên cứu mức độ công bố thông tin trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp xi măng niêm yết	02	x	Tạp chí Công thương ISSN: 0866-7756		Số 11, Trang 430- 435	05/2023
35	Effect of corporate marketing strategy, brand awareness, and perceived quality on the brand equity for accounting service	02	x	Corporate and Business Strategy Review ISSN: 2708-9924 (Print) ISSN: 2708-4965 (Online)	Scopus Q4	4(2): 362- 374	06/2023
36	A study on the effect of board of directors' characteristics on corporate social responsibility disclosure - listed firms in vietnam stock exchange	01	x	Asian Economic and Financial Review ISSN: 2222-6737 (Online) ISSN: 2305-2147 (Print)	Scopus Q3		Accepted

- Trong đó: Số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS: Là tác giả chính của **05** bài trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín, thứ tự các bài [13], [19],[29], [32], [35].

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Chưa có

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế: Chưa có

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Tổ soạn thảo chương trình đào tạo Thạc sĩ	Thành viên	QĐ số 1975/QĐ-	Trường ĐH	Quyết định 1361/QĐ-ĐHHĐ	

	Kế toán		ĐHHD ngày 21/10/2021	Hồng Đức	ngày 24/6/2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Chuẩn đầu ra, Chương trình đào tạo, Bản mô tả chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Kế toán	
2	Thành viên Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo Kiểm toán trình độ đại học	Thư ký	QĐ Số 173/QĐ- ĐHHD, ngày 04/3/2020	Trưởng ĐH Hồng Đức	Chương trình đào tạo Đại học Kiểm toán được nghiệm thu và đưa vào thực hiện.	
3	Tham gia Ban thư ký Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo Đại học Kế toán	Thành viên	QĐ số 1418/QĐ- ĐHHD ngày 21/09/2020	Trưởng ĐH Hồng Đức	Chương trình Đại học Kế toán đạt chứng nhận kiểm định chất lượng	
4	Tham gia nhóm chuyên trách đánh giá chất lượng Trường giai đoạn 2017-2022	Thành viên	QĐ số 2259/QĐ- ĐHHD ngày 24/11/2021	Trưởng Đại học Hồng Đức	Chương trình đánh giá chất lượng Trường giai đoạn 2017-2022 thành công	
5	Tham gia nhóm chuyên trách đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Tài chính ngân hàng	Thành viên	QĐ số 2261/QĐ- ĐHHD ngày 24/11/2021	Trưởng Đại học Hồng Đức	Chương trình Đại học Tài chính ngân hàng đạt chứng nhận kiểm định chất lượng	
6	Thành viên Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Kế toán, Trường Đại học Vinh	Thư ký	QĐ Số 1069/QĐ- ĐHV, ngày 04/5/2023	Trưởng ĐH Vinh	Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kế toán được Hội đồng nghiệm thu	
7	Thành viên hội đồng	Thành	QĐ Số	Trưởng	Chương trình đào	

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ đại học áp dụng cho khóa tuyển sinh từ năm 2023	viên	1458/QĐ-ĐHHĐ, ngày 29/05/2023	ĐH Hồng Đức	tạo được đưa vào thực hiện	
---	------	-------------------------------------	-------------------	----------------------------	--

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín: Không

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 06 năm 2023

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Phạm Thị Bích Thu